



## Tờ thông tin kỹ thuật sản phẩm

Trước đây : Shell Stamina RLS 2 (2006)

# Shell Gadus S5 T100 2

## Mỡ bôi trơn đa dụng cao cấp

Shell Gadus S5 T100 là mỡ bôi trơn được đặc chế theo công nghệ rất hiện đại nhằm mang lại khả năng bôi trơn tối ưu cho các ổ đỡ công nghiệp.

Được chế tạo từ dầu gốc tổng hợp kết hợp với chất làm đặc diurea đặc biệt giúp mỡ có tuổi thọ cao, đặc tính ổn định trượt và mài mòn thấp ở nhiệt độ cao.

- Tuổi thọ cao
- Nhiệt độ cao
- Polyurea

## DESIGNED TO MEET CHALLENGES

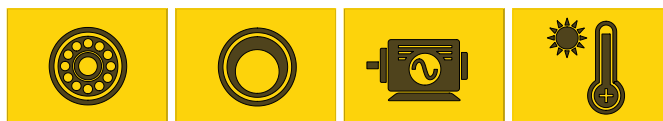
### Các Tính năng & Lợi ích

- Tuổi thọ vượt trội ở nhiệt độ cao
  - Bảo vệ chống mài mòn tuyệt vời
  - Độ bền cơ học tuyệt vời ở nhiệt độ cao
  - Kháng oxy hóa tuyệt vời
  - Đặc tính tách dầu thấp
  - Bảo vệ chống ăn mòn tuyệt vời
- Mang đến sự bảo vệ khỏi các tác nhân gây ăn mòn.
- Đa dụng
  - Kháng nước
- chống lại nước rửa trôi, ngăn ngừa tổn thất khả năng bảo vệ.

### Các Tiêu chuẩn kỹ thuật, Chấp thuận & Khuyến nghị

Để có danh mục đầy đủ các Khuyến cáo và Chấp thuận, có thể tham khảo Bộ phận Kỹ thuật Shell.

### Các Ứng dụng chính



Shell Gadus S5 T100 được đặc biệt khuyến nghị sử dụng cho các ổ đỡ công nghiệp tải nhẹ vận hành ở nhiệt độ cao lên đến 180°C. Mỡ được khuyến cáo sử dụng cho các ứng dụng yêu cầu tuổi thọ hoạt động cao và việc kéo dài chu kỳ tái tra mỡ là vấn đề quan trọng cần phải xem xét.

### Khả năng tương thích & Hòa trộn

- **Làm kín**
- Đặc tính lưu biến học của Shell Gadus S5 T100 2 với độ trượt thấp và tăng cường độ ổn định theo nhiệt độ. Kết quả là, khi sử dụng cho các ổ đỡ vận hành ở nhiệt độ cao, mỡ duy trì khả năng bám dính tại vị trí bôi trơn giúp làm kín tốt và cung cấp khả năng bôi trơn liên tục ngay cả trong điều kiện rung động.

### Các tính chất vật lý điển hình

| Tính chất                          | Phương pháp        | Shell Gadus S5 T100 2     |
|------------------------------------|--------------------|---------------------------|
| Độ cứng NLGI                       |                    | 2                         |
| Màu sắc                            |                    | Nâu nhạt                  |
| Chất làm đặc                       |                    | Polyurea                  |
| Dầu gốc                            |                    | Tổng hợp                  |
| Độ nhớt động học @40°C             | mm <sup>2</sup> /s | IP 71 / ASTM D445 100     |
| Độ nhớt động học @100°C            | mm <sup>2</sup> /s | IP 71 / ASTM D445 14      |
| Độ xuyên kim @25°C                 | 0.1mm              | IP 50 / ASTM D217 265-295 |
| Điểm nhỏ giọt                      | °C                 | IP 396 250                |
| Thử nghiệm FAG FE-9 L50 giờ @180°C | giờ tối thiểu      | 100                       |
| Khả năng bơm xa                    |                    | Khả                       |

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.

## Sức khỏe, An toàn & Môi trường

### • Sức khỏe và An toàn

Shell Gadus S5 T100 2 không gây bất cứ nguy hại nào đáng kể cho sức khỏe và an toàn khi sử dụng đúng theo khuyến cáo, tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp và cá nhân.

Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dầu đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay lập tức bằng xà phòng và nước.

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm Bản dữ liệu an toàn sản phẩm Shell tương ứng từ <http://www.epc.shell.com>

### • Bảo vệ môi trường

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

## Thông tin bổ sung

### • Khả năng chịu nhiệt độ cao / phạm vi nhiệt độ vận hành

Chất làm đặc diurea sử dụng trong Shell Gadus S5 T100 có điểm nhỏ giọt cao và chất lượng của mỡ chỉ bị giới hạn bởi đặc tính của dầu gốc và các thành phần phụ gia.

Độ bền oxy hóa tuyệt vời và đặc tính bay hơi thấp của dầu gốc giúp dầu có tuổi thọ hoạt động cao trong các ổ đỡ vận hành trong phạm vi nhiệt độ từ -40°C đến +180°C.

Lưu ý, Shell Gadus S5 T100 trong một số trường hợp có thể sử dụng cho nhiệt độ lên tới 200°C nhưng chỉ khi khoảng thời gian tái tra mỡ được điều chỉnh phù hợp.

Đặc tính bôi trơn của Shell Gadus S5 T100 vẫn không thay đổi ngay cả khi bị nhiễm lượng nhỏ nước muối.

### • Độ bền oxy hóa

Shell Gadus S5 T100 chứa chất chống oxy hóa siêu việt ở nhiệt độ cao giúp mang lại khả năng vận hành ở nhiệt độ cao mà không hình thành cặn bám. Không giống như các chất làm đặc xà phòng sử dụng trong hầu hết các loại mỡ khác, chất làm đặc diurea trong Shell Gadus S5 T100 không bị xúc tác oxy hóa, ngược lại chất làm đặc diurea sở hữu đặc tính chống oxy hóa. Điều này góp phần kéo dài tuổi thọ của mỡ ở nhiệt độ cao.

Thành phần dầu gốc trong Shell Gadus S5 T100 là dầu tổng hợp được lựa chọn đặc biệt nhằm mang lại khả năng chống bay hơi và kháng oxy hóa tuyệt vời.

### • Bảo vệ chống ăn mòn

Khi ổ đỡ hoạt động, hầu hết các loại mỡ chất lượng cao đều có thể duy trì đủ lớp màng dầu bôi trơn ngay cả khi mỡ bị nhiễm nước. Tuy nhiên khi ổ đỡ không hoạt động, ăn mòn có thể xuất hiện gây rỉ dẫn đến hư hỏng. Shell Gadus S5 T100 được pha chế từ phụ gia ức chế ăn mòn sẽ giúp bảo vệ bề mặt ổ đỡ ngay cả khi mỡ bị nhiễm nước.

### • Tái bơm mỡ

Tuổi thọ của mỡ sẽ khác nhau đáng kể tùy theo từng ứng dụng, ngay cả đối với các ổ đỡ vận hành trong điều kiện danh nghĩa. Các điều kiện khác nhau như dòng khí, bụi bẩn và độ ẩm có thể ảnh hưởng đáng kể khi kết hợp với thông số tải trọng, vận tốc và nhiệt độ hơn mức thông thường. Sử dụng mỡ Shell Gadus S5 T100 2 luôn cho phép kéo dài đáng kể khoảng thời gian tái tra mỡ.

### • Kháng nước rửa trôi

Shell Gadus S5 T100 sở hữu khả năng chống lại nước rửa trôi tốt khi ngâm trong nước hoặc bị nước phun.

### • Tư vấn

Tham khảo Đại diện Shell về các ứng dụng không được đề cập tại đây.